TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐST- DS	*Bắc Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 88/2025/TLST- DS ngày 12 tháng 5 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Hồng V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. (nay là thôn A, xã N Phương, tỉnh Bắc Ninh).

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà 115, tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. (nay là Số nhà 115, tổ dân phố T, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh).

Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Anh Tô Văn N, sinh năm 1972. (Ủy quyền cho chị Hoàng Hồng V theo văn bản ủy quyền ngày 07/7/2025).

Địa chỉ: Số nhà 115, tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. (nay là Số nhà 115, tổ dân phố T, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Quang T có N vụ trả cho chị Hoàng Hồng V tổng số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Thời gian trả nợ như sau:

+ Ngày 29/7/2025 (dương lịch), anh Nguyễn Quang T có N vụ trả cho chị Hoàng Hồng V số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*).

+ Ngày 29/10/2025 (dương lịch), anh Nguyễn Quang T có N vụ trả cho chị Hoàng Hồng V số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*).

+ Ngày 29/01/2026 (dương lịch), anh Nguyễn Quang T có N vụ trả cho chị Hoàng Hồng V số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*).

Khi đến kỳ trả nợ anh T không trả cho chị Hoàng Hồng V như hai bên đã thoả thuận (vi phạm bất kỳ kỳ hạn thanh toán nào), chị Hoàng Hồng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án thi hành bộ số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Quang T chịu cả 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại chị Hoàng Hồng V số tiền 900.000 đồng *(Chín trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0004760 ngày 09 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Hợp